

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1382/QĐ-TTg ngày 23/7/2026
của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành
Luật Tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1382/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa kịp thời các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1382/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và Nhân dân trong việc chấp hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Kịp thời rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Đẩy mạnh rà soát, đề xuất công bố thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, quy trình điện tử; phân cấp, ủy quyền; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; bảo đảm các điều kiện cần thiết để triển khai thi hành Luật thống nhất, đồng bộ kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.

Việc triển khai các nhiệm vụ phải bám sát nội dung Quyết định số 1382/QĐ-TTg; bảo đảm rõ nội dung công việc, rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; việc triển khai các nhiệm vụ phải nghiêm túc, thực chất, gắn với kế hoạch công tác hằng năm, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, tiết kiệm, tránh hình thức. Chủ động phối hợp, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời các nội dung của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức; người làm công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo, các tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện và chấp hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tế; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng Thông tin điện tử, Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và các hình thức phù hợp khác; lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến Luật với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các chương trình, kế hoạch có liên quan.

Biên soạn, in ấn và phát hành các ấn phẩm tuyên truyền, phổ biến pháp luật, gồm: tài liệu tuyên truyền, tài liệu hỏi - đáp pháp luật, sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo; tổ chức hướng dẫn, giải đáp các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thi hành Luật để hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thi hành Luật phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và đặc điểm của từng nhóm đối tượng; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo; Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn quản lý.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Ngoại vụ; Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội; các sở, ban, ngành có liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2031; trong đó, tập trung cao điểm trong Quý IV năm 2026 và Quý I năm 2027.

2. Tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kịp thời các quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; nâng cao kiến thức pháp luật, nghiệp vụ quản lý nhà nước, kỹ năng tham mưu, giải quyết thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo các cấp và chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng, biên soạn và phát hành bộ tài liệu tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu, sổ tay kỹ năng giải quyết thủ tục hành chính và xử lý tình huống phức tạp trong công tác tín ngưỡng, tôn giáo phục vụ các lớp tập huấn, bồi dưỡng.

Nội dung bồi dưỡng, tập huấn tập trung vào những quy định mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; nghiệp vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; kỹ năng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; công tác theo dõi thi hành pháp luật; hướng dẫn, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2031; trong đó tập trung triển khai năm 2026 - 2027 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, đề xuất công bố thủ tục hành chính và phân cấp, ủy quyền trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo

Tổ chức rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy định chi tiết thi hành; kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp, chồng chéo, mâu thuẫn hoặc chưa thống nhất để đề xuất xử lý theo quy định.

Rà soát, đề xuất công bố Danh mục TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tham mưu phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên cơ sở kết quả rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy định chi tiết thi hành; đồng thời, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình rà soát để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định. Việc rà soát phải được thực hiện bảo đảm toàn diện, khách quan, đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; xác định rõ nội dung cần xử lý, hình thức xử lý và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị có liên quan; bảo đảm tiến độ theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Dân tộc và Tôn giáo và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh rà soát văn bản thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý hoặc do cơ quan, đơn vị mình chủ trì soạn thảo, trình ban hành; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành, gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp.

Thời hạn thực hiện:

Về rà soát VBQPPL: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường hoàn thành việc rà soát, gửi kết quả về Sở Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 15 tháng 9 năm 2026**; Sở Dân tộc và Tôn giáo hoàn thành tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25 tháng 9 năm 2026 để báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 30 tháng 9 năm 2026** theo quy định.

Về rà soát, đề xuất công bố Danh mục TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử và phân cấp, ủy quyền: Thực hiện ngay sau khi Trung ương ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 năm 2026.

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu và đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng, cập nhật, quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo của tỉnh bảo đảm đồng bộ, thống nhất, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia theo lộ trình và hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo cùng các cơ quan có thẩm quyền. Triển khai định danh điện tử đối với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định; đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu trong quá trình quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Sở Tài chính; các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành công tác rà soát, chuẩn hóa, kết nối Cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong năm 2026; quản lý, vận hành và khai thác trong giai đoạn 2026 - 2031.

5. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch và thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

Tổ chức theo dõi tình hình triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy định chi tiết thi hành; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường nhằm kịp thời phát hiện, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Thường xuyên tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai thi hành Luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết; hướng dẫn, đề xuất công tác thi đua, khen thưởng; trên cơ sở đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành Luật và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật (nếu có).

Cơ quan chủ trì: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Công an tỉnh, Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành cấp tỉnh liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên trong giai đoạn 2026 - 2031; thực hiện sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; được bố trí trong dự toán chi nghiệp vụ không thường xuyên hằng năm của Sở Dân tộc và Tôn giáo, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời, huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động sử dụng trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước đã được giao năm 2026 để tổ chức thực hiện, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, đúng chế độ và đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán kinh phí hằng năm do Sở Dân tộc và Tôn giáo và các đơn vị lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; trên cơ sở đó, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm về tính chính xác, hiệu quả và đúng mục đích trong việc quản lý, sử dụng kinh phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

Chủ trì tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật; biên soạn, phát hành các tài liệu tuyên truyền, tài liệu hỏi - đáp pháp luật, sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo; biên soạn tài liệu và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo các cấp; xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu, triển khai chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi Kế hoạch; tổng hợp kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị; hoàn thành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 25 tháng 9 năm 2026** để Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo trước **ngày 30 tháng 9 năm 2026** theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất công bố Danh mục TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử và tham mưu phân cấp, ủy quyền giải quyết TTHC trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất; tổ chức sơ kết, tổng kết; công tác thi đua, khen thưởng việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn, rà soát, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; tham gia góp ý, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; hướng dẫn nghiệp vụ về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

3. Công an tỉnh

Chủ trì triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng ngừa và xử lý các vi phạm liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên không gian mạng.

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo trong việc triển khai định danh điện tử đối với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

4. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm thiết thực, tiết kiệm và hiệu quả.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn, hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin theo quy định và phù hợp với lộ trình chuyển đổi số của tỉnh.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo; thẩm định trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo tuyên truyền, triển khai các quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo liên quan đến quản lý lễ hội tín ngưỡng và bảo quản, tu bổ, phục hồi cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo là di tích trong Danh mục kiểm kê di tích hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng.

8. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp tuyên truyền, triển khai các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất tín ngưỡng, đất tôn giáo và di dời công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và pháp luật về đất đai.

9. Sở Xây dựng

Phối hợp tuyên truyền, triển khai các quy định về quản lý trật tự xây dựng, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo.

10. Sở Ngoại vụ

Phối hợp hướng dẫn, tham mưu giải quyết các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

11. Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự tuyên truyền, phổ biến Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và kết quả triển khai Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

12. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; phối hợp chặt chẽ với Sở Dân tộc và Tôn giáo trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, đảng viên, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và các đối tượng có liên quan; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

14. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc và vai trò của các tổ chức tôn giáo trong xây dựng và phát triển địa phương.

15. Chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hằng năm về Sở Dân tộc và Tôn giáo **trước ngày 15 tháng 11 hằng năm** (thời điểm chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 11 năm trước đến ngày 14 tháng 11 của năm báo cáo) hoặc thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo trước ngày 30 tháng 11 hằng năm. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn,

vướng mắc, kịp thời báo cáo bằng văn bản về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, KTN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Hùng Đức

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI
THI HÀNH LUẬT TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026
của UBND tỉnh Tuyên Quang)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả/Sản phẩm dự kiến
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản quy định chi tiết thi hành	Sở Dân tộc và Tôn giáo; UBND các xã, phường	Sở Tư pháp; Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Ngoại vụ; Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh; các sở, ban, ngành liên quan	Giai đoạn 2026-2031 (cao điểm Quý IV/2026 và Quý I/2027)	Hội nghị quán triệt; tài liệu tuyên truyền; văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả
2	Biên soạn, in ấn và phát hành các ấn phẩm tuyên truyền, tài liệu hỏi - đáp pháp luật, sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026 - 2027 và các năm tiếp theo	Các bộ tài liệu hỏi - đáp pháp luật; sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo (bản in và bản điện tử)

3	Biên soạn bộ tài liệu tập huấn chuyên sâu; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2026-2031 (cao điểm Quý IV/2026 và Quý I/2027)	Bộ tài liệu tập huấn; các lớp tập huấn; báo cáo kết quả
4	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Sở Dân tộc và Tôn giáo (<i>đôn đốc, hướng dẫn</i>); Sở Tư pháp	Trước ngày 15/9/2026	Báo cáo kết quả rà soát và danh mục văn bản đề xuất xử lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Sở Dân tộc và Tôn giáo
	Rà soát, đề xuất công bố thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, quy trình điện tử và phân cấp, ủy quyền trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước ngày 15/12/2026 (<i>sau khi Trung ương ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật</i>)	Quyết định công bố Danh mục TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử của Chủ tịch UBND tỉnh; Tờ trình/Đề án phân cấp, ủy quyền
5	Tổng hợp kết quả rà soát rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Tư pháp	Sở Dân tộc và Tôn giáo hoàn thành tham mưu trước ngày 25/9/2026 ; UBND tỉnh ban hành báo cáo gửi Bộ	Báo cáo của UBND tỉnh gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo

	Dân tộc và Tôn giáo			trước ngày 30/9/2026	
6	Số hóa hồ sơ, xây dựng, cập nhật, quản lý, vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Hoàn thành rà soát, chuẩn hóa, kết nối CSDL trong năm 2026; khai thác giai đoạn 2026 - 2031	Cơ sở dữ liệu được xây dựng, cập nhật và khai thác
7	Triển khai định danh điện tử, đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan liên quan	Giai đoạn 2026-2031	Các dịch vụ công trực tuyến; kết quả định danh điện tử; báo cáo triển khai
8	Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thi hành Luật và Kế hoạch	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Tư pháp; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên giai đoạn 2026-2031	Kế hoạch kiểm tra; báo cáo kiểm tra; văn bản hướng dẫn
9	Tổng hợp, sơ kết, tổng kết; thi đua, khen thưởng; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình triển khai thi hành Luật	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Báo cáo hằng năm trước 30/11 ; Sơ kết, tổng kết theo quy định	Báo cáo định kỳ; báo cáo đột xuất; báo cáo sơ kết, tổng kết